

Số: 71/2020/QĐST - DS

Huế, ngày 15 tháng 6 năm 2020

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 18/2020/TLST-DS ngày 06/02/2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân T;

Địa chỉ: 52 đường T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Trọng K; Địa chỉ: 44 đường L, phường T, Thành phố H.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Thanh T; Địa chỉ: 21 Lê Ngọc H, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân T; Địa chỉ: 21 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Đỗ Thị Thanh T có nghĩa vụ trả cho Quý Tín dụng T số tiền: 29.345.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 06/6/2020 đến khi trả đủ số nợ gốc; trong đó:

Nợ gốc: 20.480.000 đồng.

Nợ lãi trong hạn 3.620.000 đồng.

Nợ lãi quá hạn tính đến ngày 05/6/2020 là: 5.245.000 đồng

2.2. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bị đơn bà Đỗ Thị Thanh T phải nộp toàn bộ án phí là: $(29.345.000 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 734.000 \text{ đồng}$.

Trả lại cho Quỹ Tín dụng nhân dân T số tiền tạm ứng án phí là 657.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 009132 ngày 06 tháng 02 năm 2020.

3. Trường hợp (bản án), quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nội nh

- VKSND thành phố Hồ Chí Minh
- TANDND Tỉnh T-Hu
- Chi cục THADS thành phố Hồ Chí Minh
- Các công sở
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Thái Thị Hồng Vân